

UniMembrane 2.0 SA

MÀNG BITUM, SBS TỰ DÍNH ĐƯỢC GIA CƯỜNG POLYESTER
DÀY 2,0mm · MẶT CÁT · THI CÔNG NGUỘI

MÔ TẢ SẢN PHẨM

Màng tự dính UniMembrane 2.0 SA là màng bitum cải tiến SBS được gia cố bằng sợi polyester. Nó được sử dụng làm lớp lót trên mái dốc và làm rào cản hơi ẩm. Cũng có thể sử dụng nó để chống thấm nền và các kết cấu kỹ thuật.

ĐIỂM NỔI BẬT

- **2,0 mm** — Độ dày
- **≤ -20 °C** — Linh hoạt ở nhiệt độ thấp
- **≥ +100 °C** — Điểm làm mềm

HẠNG MỤC ỨNG DỤNG

- Mái dốc
- Rào cản hơi ẩm
- Chống thấm nền
- Kết cấu kỹ thuật
- Nền gỗ, XPS
- Thi công nhanh

ƯU ĐIỂM

- Bổ sung tính chắc chắn bằng cách gia cố polyester
- Có thể được sử dụng trên đế. Vị trí này cấm sử dụng đèn khò tiêu chuẩn (gỗ, XPS, v.v.)
- Tốc độ ứng dụng cao
- Ứng dụng an toàn và rẻ tiền – ứng dụng màng mà không cần phải sử dụng khí đốt và lửa
- Không cần bất kỳ thiết bị và kỹ năng bổ sung nào
- Phương pháp ứng dụng lạnh sẽ ngăn khói, mùi và tiếng ồn

HIỆU SUẤT ĐƯỢC KHAI BÁO

Đặc điểm thiết yếu	Phương thức kiểm tra	Hiệu suất
Bảo vệ mặt trên	-	**Màng hoặc cát polyme**
Bảo vệ mặt dưới	-	**Chất kết dính tự dính + màng chống dính**
Chiều dài, m · Chiều rộng, m	EN 1848-1	**≥ 20,0 · ≥ 1,0**
Độ thẳng	EN 1848-1	**≤ 10mm / 5m**
Khối lượng trên đơn vị diện tích, kg/m²	EN 1849-1	**2,3 ± 0,20**
Độ dày, mm	EN 1849-1	**2,0 ± 0,20**
Loại cốt gia cường	-	**Polyester**
Đặc tính chịu kéo: lực kéo lớn nhất L/T, N/50mm	EN 12311-1	**400 ± 100 / 300 ± 100**
Tính chất chịu kéo: độ giãn dài L/T, %	EN 12311-1	**35 ± 20 / 35 ± 20**
Độ bền L/T, N	EN 12310-1	**≥ 100 / ≥ 100**
Điểm làm mềm, °C	EN 1427	**≥ +100**
Tính linh hoạt ở nhiệt độ thấp, °C	EN 1109-1	**≤ -20**
Khả năng chống chảy ở nhiệt độ cao, °C	EN 1110	**≥ +90**
Độ kín nước, kPa	EN 1928	**10**
Hiệu suất chữa cháy bên ngoài	EN 13501-5	**Mái**
Phản ứng với lửa	EN 13501-5	**Euroclass E**
Ổn định kích thước, %	EN 1107-1	**1,0**
Khiếm khuyết có thể nhìn thấy	EN 1850-1	**Vượt qua**
Độ bền bong tróc của mối nối: giữa các lớp chồng chéo / lớp chồng chéo lên màng, N/50mm	EN 12316-1	**≥ 60 / ≥ 30**
Đặc tính truyền hơi nước	EN 1931	**μ = 120.000**
Các chất nguy hiểm	-	**Không chứa các chất nguy hiểm**

YÊU CẦU CHUNG

BẢO QUẢN — Trong nhà ở nơi khô ráo trong bao bì ban đầu; giữ các cuộn thẳng đứng và không xếp chồng các pallet lên nhau

VẬN CHUYỂN — Tránh té ngã hoặc các tác động cơ học khác trong quá trình vận chuyển và bảo quản

BỀ MẶT — Sạch bụi, mảnh vụn, dầu mỡ, lá cây, dầu; không có khe hở, vết nứt hoặc các vết bất thường khác

SƠN LÓT — Bề mặt phải được xử lý sơn lót trước khi lắp đặt vật liệu chống thấm

KHUYẾN CÁO & MIỄN TRỪ

- Chú thích: L/T – Dọc/Ngang.
- Thông số trong tài liệu được xác lập từ thử nghiệm phòng thí nghiệm ở điều kiện tiêu chuẩn; giá trị thực tế thay đổi theo nhiệt độ, độ ẩm, vật liệu đi kèm, phương pháp và tay nghề thi công. Người sử dụng có trách nhiệm kiểm tra sự phù hợp với mục đích sử dụng thực tế.
- Uniwa không chịu trách nhiệm với tổn thất do sử dụng sai mục đích, thi công sai hướng dẫn hoặc kết hợp vật liệu không tương thích chưa được xác nhận bằng văn bản; bảo lưu quyền cập nhật thông tin kỹ thuật không cần báo trước. Kiểm tra phiên bản TDS mới nhất trên website trước mỗi dự án.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

- **Bảo quản:** trong nhà ở nơi khô ráo trong bao bì ban đầu, cuộn thẳng đứng.
- **Tra cứu:** Phiếu Dữ liệu An toàn Hoá chất (SDS) mới nhất tại website chính thức Uniwa hoặc liên hệ bộ phận kỹ thuật.

UNIMEMBRANE 2.0 SA · MÀNG TỰ DÍNH SBS GIA CƯỜNG POLYESTER

PHÁT TRIỂN & PHÂN PHỐI BỞI
CÔNG TY TNHH UNIWA VIỆT NAM
130/34 Huỳnh Văn Nghệ, Phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh
sales@uniwa.vn · uniwa.vn

SẢN XUẤT BỞI
INSUTECH
Plot 77, South 90th str., 5th Settlement, New Cairo, Egypt
info@insutech-eg.com
Sản xuất theo đơn đặt hàng của Uniwa (OEM)

HOTLINE
0935 076 866

Phiên bản 2026.11 · TDS UNW-M20SA

UniMembrane 2.0 SA

MÀNG BITUM, SBS TỰ DÍNH ĐƯỢC GIA CƯỜNG POLYESTER

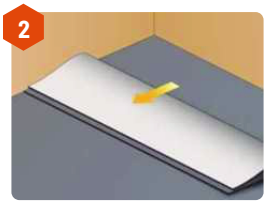
CÁC BƯỚC THI CÔNG

MÁI BẰNG · dán nguội



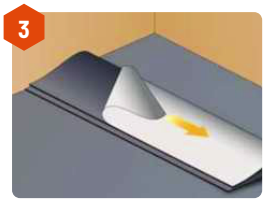
1 Trải màng lên nền đã lót

Trải lớp màng chống thấm lên trên bề mặt nền đã được quét lót bitum.



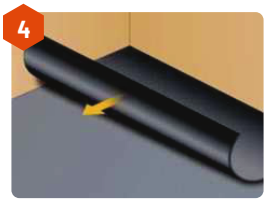
2 Gập nửa cuộn, rọc nylon

Gập một nửa chiều rộng cuộn màng (50cm), sử dụng dao rọc giấy cắt 1 đường thẳng trên lớp nylon.



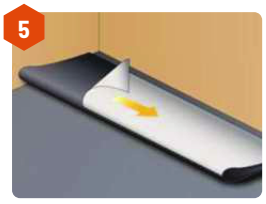
3 Bóc nylon nửa đầu

Bóc lớp màng nylon chống dính trên phần màng đã được gập.



4 Dán nửa đầu

Dán phần màng đã bị gấp lại lên mặt nền với lớp keo dính xuống phía dưới.



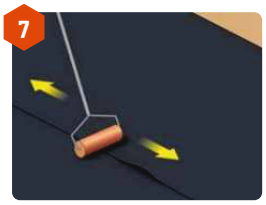
5 Bóc nylon nửa còn lại

Gấp phần màng còn lại lên và bóc nốt phần màng chống dính còn lại.



6 Trải nửa còn lại

Trải nửa màng còn lại lên mặt nền.



7 Chồng mí, lăn ép

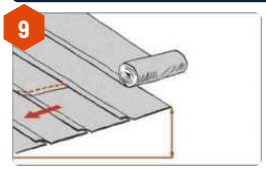
Mép gối dọc: 80-100mm, mép gối cuối: 150mm. Sử dụng con lăn ép chặt các mép nối để đảm bảo toàn bộ không khí bên dưới lớp màng đã được đẩy hết ra ngoài.



8 Khò mép dính

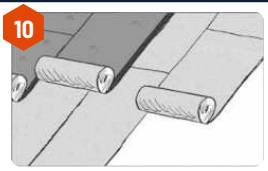
Sử dụng đèn khò gas mini để khò toàn bộ các mép dính.

MÁI DỐC · trải theo độ dốc



9 Trải theo độ dốc

Trên mái có độ dốc <15% thì màng được trải vuông góc với rãnh thoát nước, còn độ dốc ≥15% thì trải dọc theo rãnh thoát nước.



10 Chiều trải lớp phủ

LƯU Ý: Lớp màng phủ phải được trải cùng chiều với lớp màng lót. Không trải cuộn theo chiều cắt ngang.

LƯU Ý VÀNG

- **Cuộn màng phải được bảo quản ở nơi được che phủ, khô ráo, nguyên bao gói và được đưa ra hiện trường thi công trong trạng thái sẵn sàng sử dụng.**
- **Cuộn phải được để đứng và không chồng pallet lên nhau.**
- **Bề mặt được thi công phải sạch bụi, mảnh vụn, dầu, mỡ và không tồn tại vết nứt và kẽ hở hoặc các khuyết tật khác để đảm bảo độ bám dính tuyệt đối của màng.**
- **Bề mặt phải được xử lý bằng một lớp lót trước khi thi công vật liệu chống thấm.**

Định mức, tỉ lệ trộn, thời gian chờ và thông số kỹ thuật: xem mặt trước (Tài liệu kỹ thuật sản phẩm). Luôn thi công thử trên diện tích nhỏ trước khi thi công diện rộng.

PHÁT TRIỂN & PHÂN PHỐI BỞI
CÔNG TY TNHH UNIWA VIỆT NAM
130/34 Huỳnh Văn Nghệ, Phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh
sales@uniwa.vn · uniwa.vn

SẢN XUẤT BỞI
INSUTECH
Plot 77, South 90th str., 5th Settlement, New Cairo, Egypt
info@insutech-eg.com
Sản xuất theo đơn đặt hàng của Uniwa (OEM)

HOTLINE
0935 076 866

Phiên bản 2026.11 · QTTC UNW-M2OSA